

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN SAO MAI



Số: 04/ASM-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 28 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SAO MAI

Mã chứng khoán : ASM

Trụ sở chính : Số 326 Hùng Vương, P. Mỹ Long, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang

Điện thoại : 02963 840 138

Fax: 02963 840 139

Người thực hiện công bố thông tin: **Trương Công Khánh – Giám đốc tài chính**

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Sao Mai xin kính gửi đến quý cơ quan và quý cổ đông về việc Công ty đã công bố thông tin Báo cáo quản trị năm 2021 trên trang thông tin điện tử của công ty tại website: www.saomainews.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, PTC;



TRƯƠNG CÔNG KHÁNH

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN SAO MAI



Số: 44/BCQT - ASM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 28 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (Năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Tập Đoàn Sao Mai.
- Địa chỉ trụ sở chính: 326 Hùng Vương, P. Mỹ Long, TP. Long Xuyên, An Giang.
- Điện thoại: 02963.840.138 Fax: 02963. 944.622
- Vốn điều lệ: 2.588.678.490.000 đồng
- Tổng số cổ phần: 258.867.849 cổ phần
- Mã chứng khoán: ASM

I. Hoạt động của Hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ/2021	28/04/2021	<ul style="list-style-type: none">- Thống nhất thông kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021.- Thống nhất thông qua báo cáo của ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021.- Thống nhất thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.- Thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020.- Thống nhất thông qua kế hoạch kinh doanh và chi trả cổ tức năm 2021.- Thống nhất thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định đầu tư các dự án lớn, hoặc giao dịch mua bán tài sản của Công ty.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2021. - Thống nhất thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 . - Thống nhất thông qua việc chi trả thù lao HĐQT năm 2020 và dự kiến mức chi trả thù lao năm 2021. - Thống nhất thông qua việc phát hành trái phiếu năm 2021. - Thống nhất thông qua việc vay vốn các tổ chức tín dụng. - Thống nhất thông qua việc sửa đổi điều lệ Công ty. - Thống nhất thông qua quy chế quản trị nội bộ Công ty. - Thống nhất thông qua quy chế hoạt động của HĐQT. - Thống nhất thông qua phương án phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu. - Thống nhất thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị báo cáo tình hình quản trị năm 2021

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà: Lê Thị Nguyệt Thu	Chủ tịch HĐQT	26/04/2019	9	100%	
2	Ông: Lê Thanh Thuận	TV. HĐQT kiêm Tổng GĐ	26/04/2019	9	100%	
3	Ông: Nguyễn Văn Hưng	TV. HĐQT kiêm Phó TGD	26/04/2019	9	100%	
4	Bà: Nguyễn Thị Hồng Loan	TV. HĐQT độc lập	18/06/2020	9	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị Công ty thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng theo đúng Điều lệ và quy định của pháp luật nhằm mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho công ty và cổ đông. Qua giám sát, HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của ban Tổng Giám đốc trước tình hình dịch bệnh và khủng hoảng kinh tế như hiện nay.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

a. Thông tin về thành viên Ban Kiểm toán nội bộ

Stt	Thành viên BKT nội bộ	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKT	Số buổi họp BKT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Nguyễn Gia Thuận	Trưởng ban	26/04/2019	6	100%	
2	Ông: Huỳnh Quốc Cường	Thành viên	26/04/2019	6	100%	
3	Ông: Vũ Văn Thanh	Thành viên	26/04/2019	6	100%	

b. Hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ thuộc Hội đồng quản trị:

- Kiểm tra, giám sát, hoạch định và khai thác các nguồn tài chính đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty.
- Giám sát và kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2021.
- Phối hợp với Ban điều hành tập trung đẩy mạnh công tác Marketing và bán hàng nhằm tiêu thụ các sản phẩm đã hoàn thành.
- Tập trung đầu tư nghiên cứu tìm kiếm, mở rộng đầu tư thêm nhiều dự án mới.
- Hỗ trợ Ban Giám đốc xây dựng các tiêu chí về chi phí và dòng tiền.
- Kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng vốn
- Kiểm tra công tác quản lý nợ
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của công ty
- Lập kế hoạch sử dụng nguồn vốn sao cho có hiệu quả.

c. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị công ty.
- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.
- Giám sát việc chấp hành các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra công tác đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm của công ty và các đơn vị trong Công ty.
- Kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch.
- Kiểm tra chi phí để đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKTNB với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban KTNB đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm toán nội bộ khi có yêu cầu.

III. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2021

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số:10/2021/NQ - ASM	08/02/2021	V/v chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Du Lịch An Giang
2	Số:0225/QĐ/HĐQT-2021	25/02/2021	V/v triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
3	Số:01/NQ/HĐCĐ/2021	28/04/2021	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021
4	Số:02/2021/NQ-ASM	19/05/2021	V/v thành lập chi nhánh Tập Đoàn Sao Mai tại Đồng Tháp
5	Số:02/2021/NQ-ASM	12/07/2021	V/v bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc của Tập Đoàn
6	Số:0721/NQ.HĐQT-2021	21/07/2021	V/v chia cổ tức năm 2019 và năm 2020 bằng cổ phiếu
7	Số:0722/NQ.HĐQT-2021	06/09/2021	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc chia cổ tức bằng cổ phiếu
8	Số:02/NQ-ĐHCĐ-2021	05/11/2021	V/v phát hành cổ phiếu chia cổ tức năm 2019 và năm 2020
9	Số:0822/NQ.HĐQT-2021	05/11/2021	V/v chia cổ tức năm 2019 và năm 2020 bằng cổ phiếu

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo qui định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt không còn là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Công ty TNHH Dũng Thịnh Phát		Cty con					
2	Công ty CP Du Lịch Đồng Tháp		Cty con					
3	Công ty Cổ Phần Nhựt Hồng		Cty con					
4	Công ty CP Đầu Tư Tài Chính và Truyền Thông Quốc Tế		Cty con					
5	Công ty TNHH TM Sao Mai Solar		Cty con					
6	Công ty TNHH Sao Mai Super Feed		Cty con					
7	Công ty Cổ phần Đầu Tư & Phát Triển Đa Quốc Gia		Cty con					
8	Công ty CP Du Lịch An Giang		Cty con					
9	Công ty CP Điện Mặt Trời EuroPlast Long An		Cty con					
10	Công ty CP Đầu tư Du lịch & Phát triển Thủy Sản		Cty con					
11	Công ty CP Tư Vấn & Đầu Tư Tài Chính		Cty con					

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

Đối tượng	Nội dung	ĐVT: đồng
		Giá trị
Công ty CP Đầu tư và phát triển Đa Quốc Gia (IDI)	Mua Cá fillet	16.154.810.592
	Phí Ủy thác xuất khẩu	224.000.000
	Phí thuê VP, biển quảng cáo	24.000.000.000
	CN QSDĐ khu dân cư Lấp Vò	6.961.863.000
	Lãi vay	8.597.536.000
	Vay huy động vốn	53.000.000.000

	Phí thuê hầm	720.000.000
	Thi công công trình VP 12 tầng	26.468.797.904
Công ty CP Du Lịch AG	Vay huy động vốn	81.000.000.000
	Lãi vay	1.343.391.000
	Dịch vụ nhà hàng, khách sạn, vé máy bay	3.880.399.748
	Cho vay	35.600.000.000
	Lãi cho vay	264.772.603
Cty CP Du Lịch Đồng Tháp	Dịch vụ nhà hàng, khách sạn, vé máy bay	412.604.078
	Vay huy động vốn	2.000.000.000
	Lãi vay	95.862.000
	Tài sản thanh lý	315.500.000
	Mượn tạm	1.000.000.000
Công ty CP Nhựt Hồng	Thi công xây dựng khu dân cư Cà Mau	4.158.300.300
	Phí môi giới Bất động sản	6.975.919.300
Cty CP Điện Mặt trời Europlast Long An	Thuê giám sát, quản lý vận hành	3.488.208.240
	Lãi vay	3.529.877.958
	Vay huy động vốn	87.860.820.000
Công ty TNHH Sao Mai Super Feed	Sao Mai cho thuê tài sản	2.157.000.000
	Thu tiền mượn tạm	47.422.610.772
Cty CP Tư vấn và đầu tư tài chính	Hoàn trả nền bến xe Châu Đốc	5.237.517.966
	Thanh toán tiền tư vấn thiết kế	10.493.442.000
Cty CP ĐT Tài Chính & TT Quốc Tế	Vay huy động vốn	4.800.000.000
Cty CP Đầu Tư DL & Phát Triển Thủy Sản	Mượn tiền	15.000.000.000
	Cho mượn tiền	23.400.000.000
Cty TNHH TM Sao Mai Solar	Vay huy động	4.500.000.000
	DV thuê GS, quản lý vận hành	2.470.980.294

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ Tên	Số tk	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Địa Chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Thanh Thuấn		Thành viên HĐQT kiêm TGD			49.986.486	19,31%	
1.1	Lê Văn Sửu		Cha					
1.2	Lê Thị Chuột		Mẹ					
1.3	Lê Thị Thoa		Chị					
1.4	Lê Ngọc Xuyên		Anh					
1.5	Lê Thị Thái		Chị					
1.6	Lê Văn Thông		Anh			544.017	0,21%	
1.7	Lê Thị Thúy		Em			148.302	0,06%	
1.8	Lê Văn Thủy		Em			1.293.390	0,50%	
1.9	Lê Văn Chung		Em			2.034.209	0,79%	
1.10	Lê Văn Thành		Em			749.113	0,29%	
1.11	Võ Thị Thanh Tâm		Vợ			13.459.810	5,20%	
1.12	Lê Thị Nguyệt Thu		Con			13.808.375	5,33%	
1.13	Lê Thị Thiên Trang		Con			13.298.781	5,14%	
1.14	Lê Tuấn Anh		Con			29.154.839	11,26%	
2	Nguyễn Văn Hưng		Phó chủ HĐQT kiêm Phó TGD			400.500	0,15%	
2.1	Nguyễn Văn Đực		Cha					

2.2	Phạm Thị Nhan		Mẹ				
2.3	Nguyễn Thị Phước		Chị				
2.4	Nguyễn Thị Xem		Chị				
2.5	Nguyễn Thị Hà		Em				
2.6	Nguyễn Thị Hồng		Em				
2.7	Nguyễn Văn Dũng		Em				
2.8	Nguyễn Thị Hà		Vợ				
2.9	Nguyễn Thị Diệu Hiền		Con				
2.10	Nguyễn Hồng Ngự		Con				
2.11	Nguyễn Minh Huy		Con				
3	Nguyễn Thị Hồng Loan		TV HĐQT độc lập			10.350	0,002%
4	Lê Văn Chung		P.TGD			2.034.209	0,79%
4.1	Lê Văn Sửu		Cha				
4.2	Lê Thị Chuột		Mẹ				
4.3	Lê Thị Thoa		Chị				
4.4	Lê Ngọc Xuyên		Anh				
4.5	Lê Thị Thái		Chị				
4.6	Lê Văn Thông		Anh			544.017	0,21%
4.7	Lê Thanh Thuần		Anh			49.986.486	19,31%
4.8	Lê Thị Thúy		Chị			148.302	0,06%

4.9	Lê Văn Thùy		Anh			1.293.390	0,50%	
4.10	Lê Văn Thành		Em			749.113	0,29%	
4.11	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ					
4.12	Lê Thế Tùng		Con					
4.13	Lê Mạnh Tường		Con					
4.14	Lê Thế Quân		Con					
5	Lê Xuân Quế		P.TGD			716.793	0,28%	
5.1	Võ Thị Hồng Tâm		Vợ					
5.2	Lê Thị Thắng		Em			2.489	0,001%	
5.3	Lê Xuân Khải		Con					
5.4	Lê Thị Xuân Quyên		Con					
6	Trương Vĩnh Thành		P.TGD			194.205	0.08%	
6.1	Trương Vĩnh Khánh		Cha					
6.2	Lê Thị Phú		Mẹ					
6.3	Trương Vĩnh Phước		Anh					
6.4	Trương Vĩnh Long		Anh					
6.5	Trương Thị Kim Phượng		Em					
6.6	Nguyễn Bảo Trân		Vợ					
7	Lê Văn Lâm		P.TGD					
7.1	Lê Văn Hòe		Cha					
7.2	Lê Thị Toan		Mẹ					
7.3	Lê Văn Hưng		Anh					

7.4	Lê Văn Sơn		Em				
7.5	Lê Văn Hiệu		Em				
7.6	Lê Thị Hiền		Em				
7.7	Lê Thị Hoa		Em				
7.8	Lê Thị Tĩnh		Em				
7.9	Ngô Thị Tố Ngân		Vợ				
8	Lê Văn Thành		P.TGD			749.113	0,29%
8.1	Lê Văn Sửu		Cha				
8.2	Lê Thị Chuột		Mẹ				
8.3	Lê Thị Thoa		Chị				
8.4	Lê Ngọc Xuyên		Anh				
8.5	Lê Thị Thái		Chị				
8.6	Lê Văn Thông		Anh			544.017	0,21%
8.7	Lê Thanh Thuần		Anh			49.986.486	19,31%
8.8	Lê Thị Thúy		Chị			148.302	0,06%
8.9	Lê Văn Thủy		Anh			1.293.390	0,50%
8.10	Lê Văn Chung		Anh			2.034.209	0,79%
8.11	Trần Tô Thị Nghĩa		Vợ				
8.12	Lê Thị Ngọc Trân		Con				
8.13	Lê Đức Thọ		Con				

9	Lê Thị Nguyệt Thu		Chủ tịch HĐQT			13.808.375	5,33%	
9.1	Lê Thanh Thuần		Cha			49.986.486	19,31%	
9.2	Võ Thị Thanh Tâm		Mẹ			13.459.810	5,20%	
9.3	Lê Thị Thiên Trang		Em			13.298.781	5,14%	
9.4	Lê Tuấn Anh		Em			29.154.839	11,26%	
10	Lê Thị Phượng		P.TGD			218.625	0,08%	
10.1	Lê Ngọc Xuyên		Cha					
10.2	Nguyễn Thị Thanh		Mẹ					
10.3	Lê Văn Long		Anh					
10.4	Bùi Đình Thoan		Chồng					
10.5	Lê Văn Ba		Em			3.736	0,002%	
10.6	Lê Thị Lãm		Em					
10.7	Lê Văn Linh		Em					
11.	Lê Tuấn Anh		P.TGD			29.154.839	11,26%	
11.1	Lê Thanh Thuần		Cha			49.986.486	19,31%	
11.2	Võ Thị Thanh Tâm		Mẹ			13.459.810	5,20%	
11.3	Lê Thị Nguyệt Thu		Chị			13.808.375	5,33%	
11.4	Lê Thị Thiên Trang		Chị			13.298.781	5,14%	
12	Trương Công Khánh		GĐTC			217.745	0.08%	
12.1	Trương Văn Cảnh		Cha					
12.2	Dương Thị Xương		Mẹ					

13	Ngô Thị Tố Ngân		KTT					
13.1	Ngô Mộng Nhân		Cha					
13.2	Huỳnh Mỹ Lệ		Mẹ					
13.3	Ngô Thị Giáng Tiên		Em					
13.4	Ngô Thị Huỳnh Trân		Em					
13.5	Ngô Huỳnh Ngọc		Em					
13.6	Lê Văn Lâm		Chồng					
13.7	Lê Đức Phát		Con					
13.8	Lê Gia Hân		Con					
14	Nguyễn Gia Thuần		Trưởng ban kiểm toán nội bộ					
14.1	Nguyễn Văn Trần		Cha					
14.2	Nguyễn Thị Yến		Mẹ					
14.3	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Vợ					
14.4	Nguyễn Gia Lâm		Anh					
14.5	Nguyễn Thị ngọc Lệ		Em					
14.6	Nguyễn Ngọc Hiền		Con					
14.7	Nguyễn ngọc Lan Nhi		Con					
15	Huỳnh Quốc Cường		Thành viên ban kiểm toán nội bộ					
15.1	Huỳnh Văn Sang		Cha					
15.2	Nguyễn Thị Hận		Mẹ					
15.3	Huỳnh Thanh Khiết		Anh					

15.4	Huỳnh Thị ngọc Trâm		Chị				
15.5	Huỳnh Thanh Tuấn		Anh				
15.6	Đàm Thị Cẩm Tiên		Vợ				
16	Vũ Văn Thanh		Thành viên ban kiểm toán nội bộ				
16.1	Lê Thị Thắng		Mẹ			2.489	0,001%
16.2	Vũ Văn Tiến		Anh				
16.3	Nguyễn Thị Cẩm Tú		Vợ				
16.4	Vũ Thị Thanh Thương		Con				
16.5	Vũ Thị Cẩm Tiên		Con				

2. Giao dịch cổ phiếu:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Văn Hưng	Phó chủ tịch HĐQT kiêm phó Tổng Giám Đốc	588.500	0,23%	400.500	0,15%	Bán

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có



Chủ tịch HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Nguyệt Thu